HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23 /2022/NQ-HĐND	*Lạng Sơn, ngày 10 tháng 12 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Quy định nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

Xét Tờ trình số139/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, bao gồm các văn bản sau:

a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thành phố (cấp huyện); nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn (cấp xã).

b) Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện; quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

1. Nội dung chi: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Mức chi:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân ban hành mới hoặc thay thế:

- Cấp tỉnh:

Nghị quyết quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: 30 triệu đồng/dự thảo;

Nghị quyết quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: 24 triệu đồng/dự thảo;

- Cấp huyện: 12 triệu đồng/dự thảo;

- Cấp xã: 08 triệu đồng/dự thảo.

b) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân ban hành mới hoặc thay thế:

- Cấp tỉnh: 16 triệu đồng/dự thảo;

- Cấp huyện: 08 triệu đồng/dự thảo;

- Cấp xã: 6,4 triệu đồng/dự thảo.

c) Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung một số điều: Mức chi kinh phí bằng 80% mức chi quy định tại Điểm a, b khoản này.

3. Ngoài mức chi quy định tại khoản 2 Điều này, căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí, trong trường hợp cần thiết, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì sắp xếp, bố trí từ khoản kinh phí thường xuyên của cơ quan, đơn vị để hỗ trợ cho việc thực hiện các hoạt động có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

4. Trên cơ sở nội dung chi, mức chi quy định tại khoản 2, 3 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC và quy định tại khoản 1, 2 Điều này, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì quyết định các mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán kinh phí được giao.

Điều 3. Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật

Do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Nội dung chi và mức chi đối với các văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành trong năm 2022 thực hiện theo Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, các cơ quan, đơn vị bố trí, sắp xếp trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVII, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Báo Lạng Sơn; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thị Hậu